QUẢN LÝ NGƯỜI DÙNG

> Giảng viên: Nguyễn Thị Thu Trang

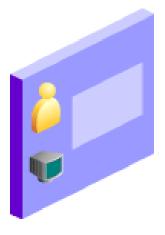
Nội dung chính

- Account
- Privilege
- ❖ Role
- Profile
- Bảo mật mật khẩu
- Hạn mức

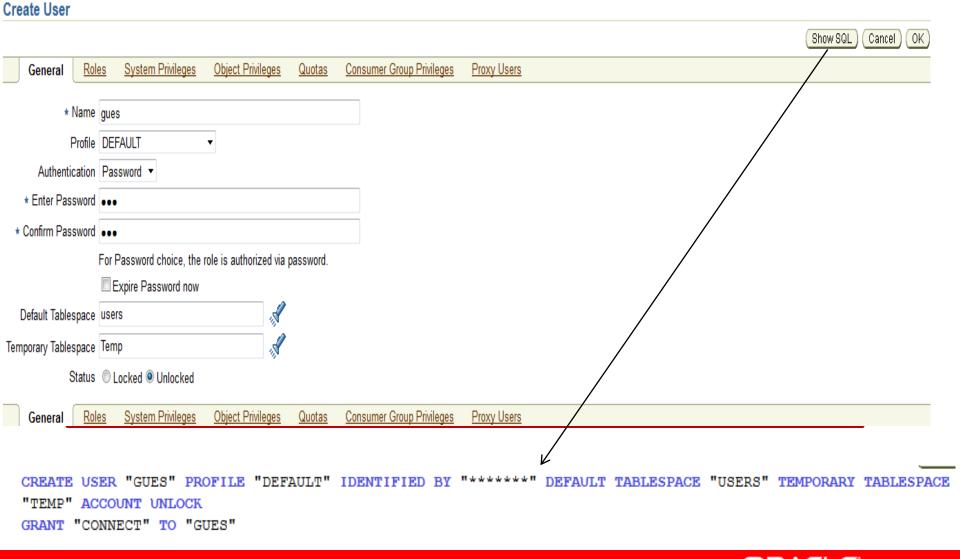
Account (tài khoản)

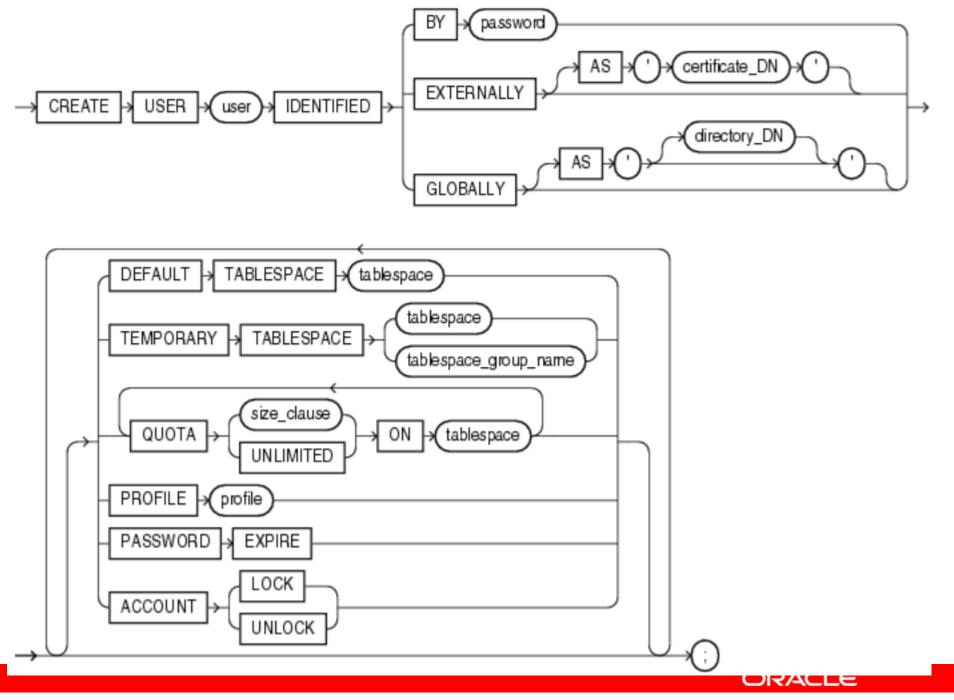
- ❖ Mỗi tài khoản có đặc điểm:
 - Tên duy nhất
 - Dùng phương thức xác thực nhất định
 - Có một tablespace mặc định
 - Có một tablespace tạm
 - Có danh sách các tài nguyên mà user được sử dụng
 - Consumer group
 - Có trạng thái

> Account
Xác thực
Privilege
Role
Profile
PW Security
Quota

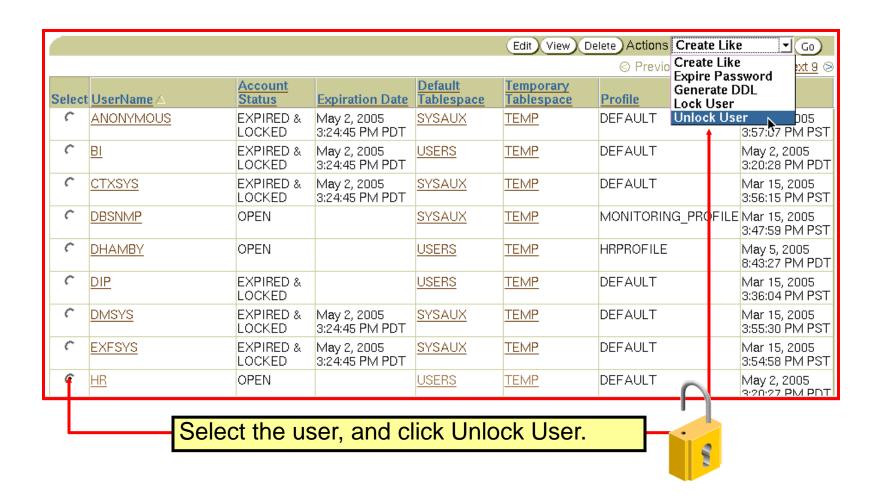


Tạo tài khoản





Sửa tài khoản



Xác thực user

- Password
- External
- Global



Account
> Xác thực
Privilege
Role
Profile
PW Security
Quota

Edit User: HR	
	Actions Create Like ▼ Go Show SQL Revert Apply
General Roles System	Privileges Object Privileges Quotas Consumer Groups Switching Privileges Proxy Users
Name HR	1
j j	EFAULT <u>-</u>
Authentication Pa	assword 🛌
* Enter Password	assword Attended to the state of the state o
	lobal
Fo	r Password choice, the role is authorized via password.
Γ	Expire Password now
Default Tablespace US	SERS A
Temporary Tablespace TE	EMP /
St a tus 🤈	Locked 🕙 Unlocked

Xác thực user (Authenticating Users)

- ❖ Password: Xác thực bởi Oracle database.
 - Tạo mật khẩu khi kết nối

CREATE USER rajesh IDENTIFIED BY welcome;

- ❖ External: Xác thực bởi hệ điều hành
 - Không cần chỉ định user hoặc password

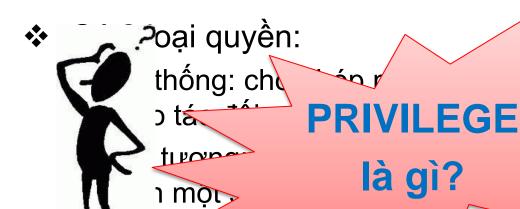
CREATE USER ops\$oracle IDENTIFIED EXTERNALLY;

Global: Sử dụng tùy chọn Oracle Advanced Security, chứng thực toàn cầu (xác thực mạnh)

Privilege (quyền)

Account Xác thực

Privilege
Role
Profile
PW Security
Quota



✓ hiện một số

rợng cơ sở

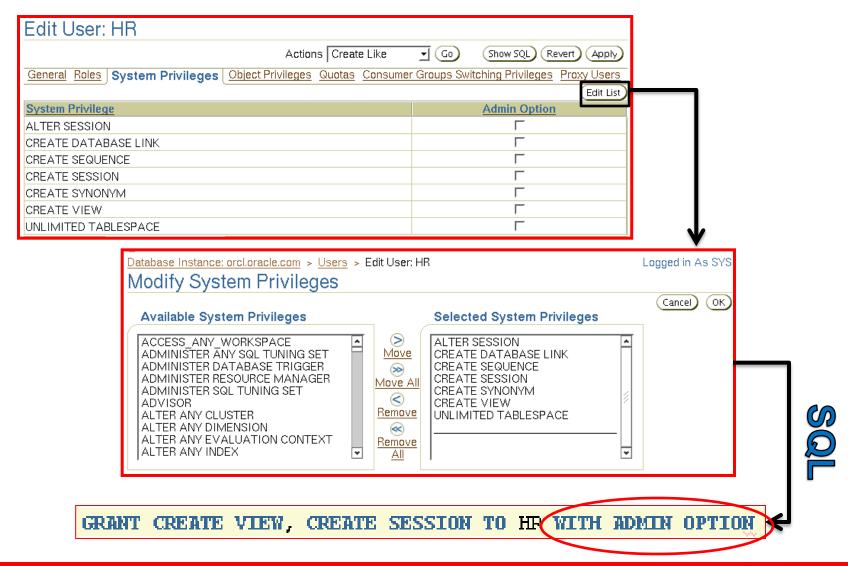
Sự cho phép thực thi một loại lệnh SQL hoặc cho phép truy cập vào đối tượng của người dùng khác

Swa bang EMP

liệu

I ao session

Quyền hệ thống



Quyền hệ thống

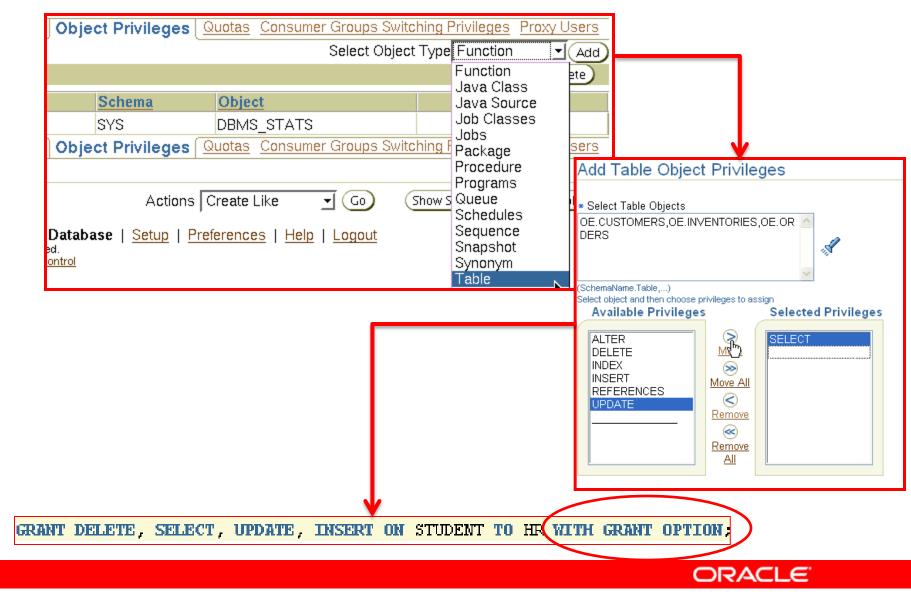
Loại	Quyền		
Database	Alter database		
	Alter system		
	Audit system		
	Audit any		
Indexs	Create any index		
	Alter any index		
	Drop any index		
Tablespace	Create tablespaces		
	Alter tablespace		
	Drop tablespace		
	Manage tablespace		

Loại	Quyền
Table	Create table
	Create any table
	Alter any table
	Drop any table
	Comment any table
	Select any table
	Insert any table
	Update any table
	Delete any table
	Lock any table
	Flashback any table

Quyền hệ thống

Session					
CREATE SESSION	Permits the grantee to connect to the database. This privilege is required for user accounts, but may be undesirable for application owner accounts.				
ALTER SESSION	Permits the grantee to execute ALTER SESSION statements.				
ALTER RESOURCE COST	Permits the grantee to change the way that Oracle calculates resource cost for resource restrictions in a profile				
RESTRICTED SESSION	Permits the grantee to change the way that Oracle calculates resource cost for resource restrictions in a profile				

Quyền đối tượng



Quyền đối tượng

Sử dụng lệnh Grant

GRANT SELECT, INSERT, UPDATE, DELETE ON customers TO sales_manager;

Public: là một user đặc biệt

GRANT SELECT ON customers TO public;

With Grant Option: cho phép người được gán quyền có thể gán các quyền đó cho user khác

GRANT SELECT ON sales.customers TO sales_admin WITH GRANT OPTION;

user public role

Quyền đối tượng

	Table	View	Sequence	Function/ Procedure
Select	X	Χ	X	
Insert	X	X		
Update	X	X		
Delete	X	Χ		
Alter	X		X	
Debug	Χ	X		X
Index	X			
Reference	Χ	Χ		
Execute				X

Gỡ quyền

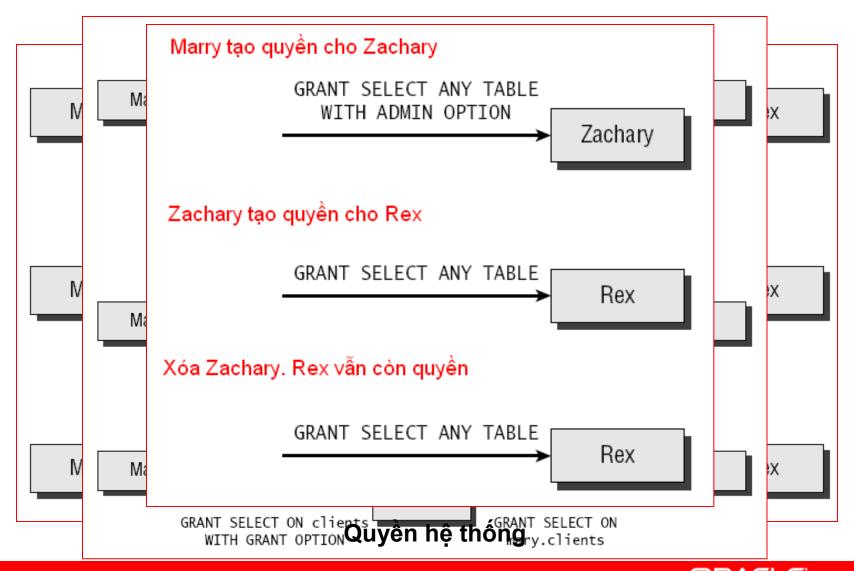
Gener	al Roles	System Privileges	Object Privileges	Quotas Consume	er Groups Switching Privileges	Proxy Users	
Select Object Type Function							
							Delete
Select	Object Pr	<u>ivilege</u>		<u>Schema</u>	<u>Object</u>	<u>Grant Option</u>	1
0	EXECUTE			SYS	DBMS_STATS		
0	INSERT			SYS	STUDENT		
(SELECT			373	STUDENT		
0	UPDATE			SYS	STUDENT		
Gener	al <u>Roles</u>	System Privileges	Object Privileges	Quotas Consume	er Groups Switching Privileges	Proxy Users	

REVOKE DELETE ON STUDENT FROM HR;

REVOKE DELETE, INSERT, UPDATE ON STUDENT FROM HR;

REVOKE ALL ON STUDENT FROM HR;

Cơ chế gỡ quyền



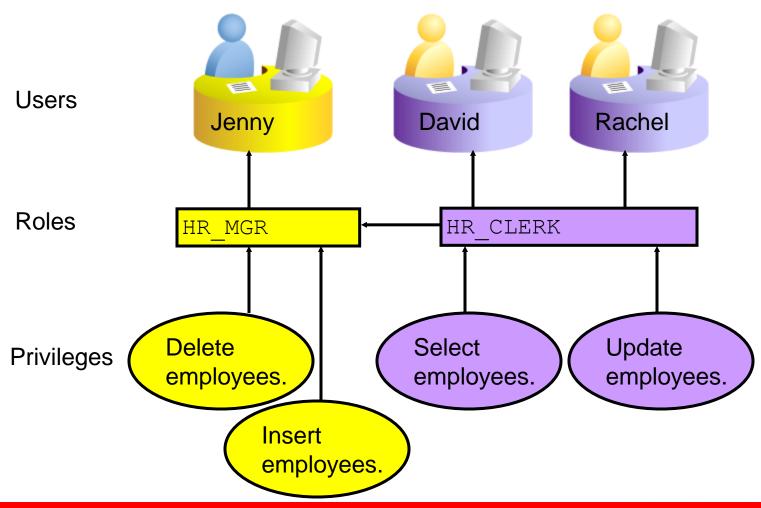
ROLE

- Account Xác thực Privilege
- > Role
 Profile
 PW Security
 Quota

- Role là một nhóm quyền.
- Lợi ích của role:
 - Dễ dàng quản lý quyền
 - Quản lý quyền "động"
 - Bật/tắt quyền dễ dàng



Privilege, Role và user



Quản lý role

Tạo và gán quyền cho role

```
CREATE ROLE Manager;
GRANT CREATE SESSION, CREATE TABLE TO Manager WITH ADMIN OPTION;
```

Gỡ quyền của role

```
REVOKE CREATE SESSION FROM Manager;
```

❖ Bật/tắt role

```
SET ROLE Manager; SET ROLE ALL EXCEPT Manager;
```

SET ROLE NONE:

Gán role cho user

```
Grant Manager to Gues;
```

Xóa role

```
DROP ROLE Manager;
```

Quản lý role (sử dụng EM)

❖ Tạo role

Database Instance: db1.abc.vn > Roles > Create Role

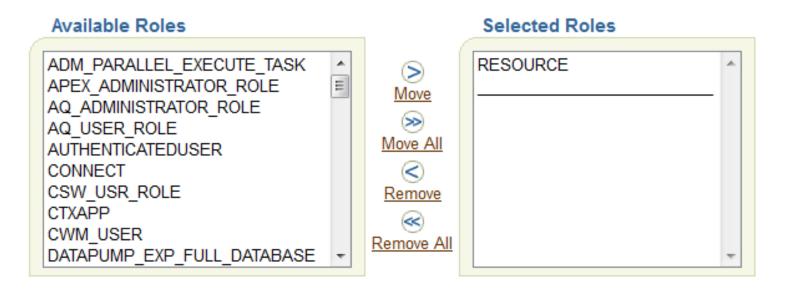
Create Role



Quản lý role (sử dụng EM)...

Gán role cho user

Modify Roles



Account mặc định

SYS

- Có role DBA
- Có toàn quyền
- Được phép tắt/bật dịch vụ
- Quản lý data dictionary
- Quản lý Automatic Workload Repository (AWR)

SYSTEM

- Có role DBA
- Không có toàn quyền như SYS

Account mặc định

SYS	The SYS user owns all the internal Oracle tables that constitute the data dictionary. Normally, you should not perform any actions as the SYS user and should ensure that this account is locked down. Also, don't manually modify the underlying objects owned by the SYS user.
SYSTEM	SYSTEM is an additional support user that contains additional administrative tables and views. This account should also be locked down to prevent unauthorized use of it. The user SYSTEM has access to all objects in the database
DBSNMP	DBSNMP is a login used by the Enterprise Manager facility to monitor and gather performance statistics about the database
SYSMAN	SYSMAN is the equivalent of the SYS user for the Enterprise Manager facility. This Enterprise Manager administrator can create and modify other Enterprise Manager administrator accounts, as well as administer the database instance itself.

Các role mặc định

CONNECT	CREATE SESSION, Enables a user to connect to the database. Grant this role to any user or application that needs database access
RESOURCE	CREATE CLUSTER, CREATE INDEXTYPE, CREATE OPERATOR, CREATE PROCEDURE, CREATE SEQUENCE, CREATE TABLE, CREATE TRIGGER, CREATE TYPE
SCHEDULER_ ADMIN	CREATE ANY JOB, CREATE EXTERNAL JOB, CREATE JOB, EXECUTE ANY CLASS, EXECUTE ANY PROGRAM, MANAGE SCHEDULER
DBA	It grants all system privileges, but does not include the privileges to start up or shut down the database. It is by default granted to user SYSTEM.
SELECT_ CATALOG_ ROLE	Không có quyền hệ thống nhưng có quyền HS_ADMIN_ROLE và hơn 1.700 quyền đối tượng đối tới data dictionary

Role mặc định

CONNECT	
	ALTER SESSION, CREATE CLUSTER, CREATE DATABASE LINK, CREATE SEQUENCE, CREATE SESSION, CREATE SYNONYM, CREATE TABLE, CREATE VIEW

Các role mặc định

- SYSDBA is the highest system privilege (role) in oracle.
- ❖ SYSOPER system privilege (role) is limited than SYSDBA

SYSDBA	SYSOPER
 Perform STARTUP and SHUTDOWN operations ALTER DATABASE: open, mount, back up, or change character set CREATE DATABASE DROP DATABASE CREATE SPFILE ALTER DATABASE ARCHIVELOG ALTER DATABASE RECOVER Includes the RESTRICTED SESSION privilege Allows a user to connect as user SYS. 	Perform STARTUP and SHUTDOWN operations CREATE SPFILE ALTER DATABASE OPEN/MOUNT/BACKUP ALTER DATABASE ARCHIVELOG ALTER DATABASE RECOVER (Complete recovery only. Any form of incomplete recovery, such as UNTIL TIME CHANGE CANCEL CONTROLFILE requires connecting as SYSDBA.) Includes the RESTRICTED SESSION privilege Allows a user to perform basic operational tasks, but without the ability to look at user data.

Profile và user

- Tại một thời điểm, mỗi user chỉ được gán DUY NHẤT một profile
- Profile
 - Quản lý tài nguyên được phép dùng của user
 - Quản lý trạng thái và ràng buộc về mật khẩu

Account
Xác thực
Privilege
Role
> Profile
PW Security
Quota

Database Instance: orcl1 > Profiles > Create Profile	
Create Profile	
	Show SQL Cancel OK
General Password	
* Name ManagerProfile	
Details	
CPU/Session (Sec./100) DEFAULT	4
CPU/Call (Sec./100) DEFAULT] 🦸
Connect Time (Minutes) DEFAULT] 🦪
Idle Time (Minutes) DEFAULT] «
Database Services	
Concurrent Sessions (Per User) DEFAULT	
Reads/Session (Blocks) DEFAULT	A
Reads/Call (Blocks) DEFAULT	 A
Private SGA (KBytes) DEFAULT	
Composite Limit (Service Units) DEFAULT	



Chú ý: Không khóa và đặt thời gian hết hiệu lực đối với account SYS, SYSMAN, and DBSNMP.

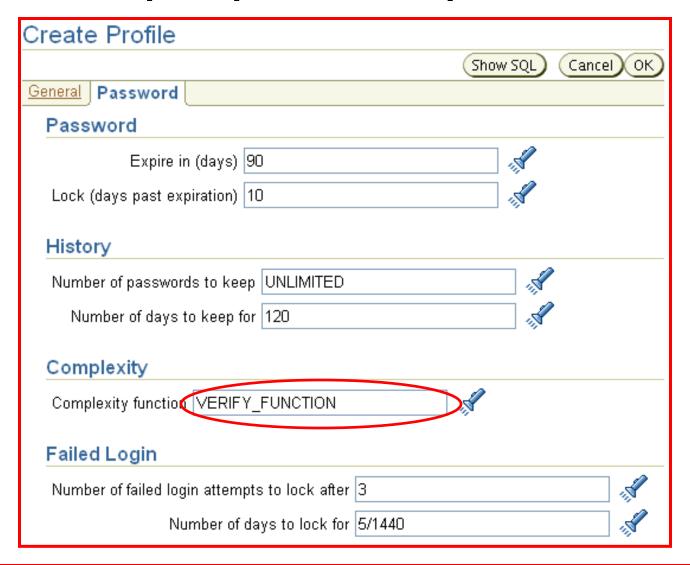
Account

locking

Password aging

and expiration

Tạo mật khẩu cho profile



VERIFY_FUNCTION

- Oracle cung cấp hàm kiểm tra độ tin cậy của mật khẩu verify_function
 - Tối thiếu 4 kí tự
 - Không trùng với username
 - Có ít nhất 1 chữ cái, 1 chữ số và 1 kí tự đặc biệt
 - Khác mật khẩu trước ít nhất 3 kí tự
- Hàm này không có sẵn, muốn sử dụng thì chạy script:

<oracle home>/rdbms/admin/utlpwdmg.sql



Thiết lập hạn mức cho user

- Hạn mức là dung lượng user được phép sử dụng trong 1 tablespace
- Có 2 loại hạn mức

CARALLES OF CHEC

- Giá trị xác định (tính bằng MB hoặc KB)
- Không có hạn mức

Account
Xác thực
Privilege
Role
Profile
PW Security
> Quota

East User: (DES							
						Actions Create Lil	ke ▼ Go	Show SQL Revert Apply
General	Roles	System Privileges	Object Privileges	Quotas	<u>C</u>	onsumer Group Privileges	Proxy Users	
Tablespace			Quo	ota			Value	Unit
EXAMPLE			None				0	MBytes ▼
SYSAUX			None				0	MBytes ▼
SYSTEM			Unlimit	ed			0	MBytes ▼
TEMP			Value				0	MBytes ▼
UNDOTBS1			None	₹			0	MBytes ▼
USERS (Default	:)		None	▼			0	MBytes ▼
General	Roles	System Privileges	Object Privileges	Quotas	<u>C</u>	onsumer Group Privileges	Proxy Users	

